

Bản án số: 260/2017/HS-ST

Ngày: 06 - 12 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên

Ông Nguyễn Công Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 231/2017/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 314/2017/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1988, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: số 2376/2A khu phố 2, đường V, phường A, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh S và bà Nguyễn Thị Đ; chưa có vợ; tiền án: ngày 04/02/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (bản án số 13/2015/HSST); tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày: 06/7/2017; (Có mặt).

Bị hại: chị Lê Thị T, sinh năm: 1992; HKTT: Thôn L, xã Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: số 140/1/1 khu phố 3C phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Minh T, sinh năm không rõ; trú tại: ấp G, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 04/7/2017 Huỳnh Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo biển số 59Y2 – 047.95 lưu thông từ trên đường Nguyễn Thái Sơn, khi đang dừng đèn xanh đèn đỏ tại ngã tư Nguyễn Thái Sơn – Dương Quảng Hàm thì thấy chị Lê Thị T đang dừng xe theo chiều ngược lại trên tay cầm 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng T nảy sinh ý định cướp giật nên điều khiển xe băng qua làn đường và dùng tay trái giật chiếc điện thoại rồi tăng ga chạy thoát. Sau đó, T đến quán cà phê Đầm hẹn ở Quận M uống, chị Lê Thị T sau khi bị giật điện thoại liền nhờ người đi đường xác định định vị và phát hiện chiếc điện thoại đang ở khu vực Quận M nên chị Lê Thị T đến Công an phường An Phú Đông trình báo và kiểm tra hành chính quán cà phê thì phát hiện T đang cất giữ chiếc điện thoại của chị Lê Thị T nên đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Huỳnh Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 áo thun màu xám có chữ “Z”, 01 chiếc xe Nouvo màu đỏ đen biển số 59Y2 – 047.95 số máy 3122849-5011, số khung 312848-5P110BY T khai đã mua ở một cửa hàng xe trên đường Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận (nhưng do mua từ năm 2009 đến nay nên T khai không nhớ mua ở cửa hàng nào). Qua xác minh xe do anh Trần Minh T ở tại ấp ấp G, xã H, huyện C đứng tên. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an địa phương thì không xác định được tên và địa chỉ nơi ở của anh Trần Minh T do thiếu thông tin cá nhân. Cơ quan điều tra đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay không có ai đến nhận nên đã nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 174/KL, ngày 17/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: Giá trị chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng, bộ nhớ 64GB hàng chính hãng đã qua sử dụng theo giá thị trường ngày 04/7/2017 là 5.800.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị T.

Tại bản cáo trạng số 232/CTr-VKS, ngày 06/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Huỳnh Thanh T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c,d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 04 năm đến 05 năm tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.
- Trả lại cho bị cáo chiếc áo thun 01 áo thun màu xám có chữ “Z”.
- Tịch thu sung quỹ chiếc xe Nouvo màu đỏ đen biển số 59Y2 – 047.95.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Huỳnh Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Huỳnh Thanh T đã phạm vào tội “Cướp giết tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa ban ngày nơi công cộng đông người qua lại bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra và bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giết tài sản của người khác rất táo bạo và liều lĩnh. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy thực hiện hành vi phạm tội, nên Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. Xét nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội “cướp giết tài sản” chưa được xóa án nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mà mình vừa được cải tạo xong, thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật và lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 136 bộ luật hình sự. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi và tội lỗi của bị cáo đã thực hiện. Cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm giúp bị cáo sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, tạo điều kiện cho bị cáo học tập cải tạo lại mình trở thành người tốt hơn có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại người bị hại, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về hình phạt bổ sung xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, chị Lê Thị T vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị đã nhận được tài sản bị chiếm đoạt, hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng là tài sản của chị Lê Thị T Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị T, Hội đồng xét thấy việc trả lại tài sản đó là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Đối với 01 chiếc áo thun 01 áo thun màu xám có chữ “Z” là tư vật của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo

Đối với chiếc xe Nouvo màu đỏ đen biển số 59Y2 – 047.95 số máy 3122849-5011, số khung 312848-5P110BY T khai đã mua ở một cửa hàng xe trên đường Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận (nhưng do mua từ năm 2009 đến nay nên T khai không nhớ mua ở cửa hàng nào). Qua xác minh chiếc xe do anh Trần Minh T ngụ tại ấp ấp G, xã H, huyện C đứng tên. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an địa phương thì không xác định được tên và địa chỉ nơi ở của anh Trần Minh T do thiếu thông tin cá nhân. Cơ quan điều tra đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay không có ai đến nhận. Hội đồng xét xử xét thấy xe không có nguồn gốc rõ ràng và là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Căn cứ vào điểm c,d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/7/2017.

Áp dụng Điều 41; Điều 42 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a,đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe Nouvo màu đỏ đen biển số 59Y2 – 047.95 số máy 3122849-5P11, số khung 312848-5P110BY.

Trả lại bị cáo 01 chiếc áo thun 01 áo thun màu xám có chữ “Z”.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 580/PNK, ngày 06/9/2017 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người bị hại
- Người CQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải